

CHỦ ĐIỂM 12: SẮC MÀU QUÊ HƯƠNG (TUẦN 25 – 26)

Chủ điểm *Sắc màu quê hương* hướng đến việc bồi dưỡng cho HS phẩm chất *yêu nước, trách nhiệm*; giúp HS nhận thức được sự giàu đẹp của quê hương, bước đầu thể hiện tình yêu quê hương, nơi mình sống bằng các việc làm cụ thể (kính trọng, biết ơn người lao động; tham gia các hoạt động phù hợp với lứa tuổi...).

BÀI 1: QUÊ MÌNH ĐẸP NHẤT (tiết 1 – 4, SHS, tr.58 – 60)

I. MỤC TIÊU

1. Nói được với bạn về cảnh đẹp nơi em sống; nêu được phỏng đoán của bản thân về nội dung bài đọc qua tên bài và tranh minh hoạ.
2. Đọc trôi chảy bài đọc, ngắt nghỉ đúng dấu câu, đúng logic ngữ nghĩa; phân biệt được lời của các nhân vật và lời người dẫn chuyện; hiểu nội dung bài đọc: *Tình yêu quê hương của hai bạn nhỏ*; biết liên hệ bản thân: *Yêu quý quê hương*; biết đóng vai nhân vật để nói và đáp lời cảm ơn phù hợp.
3. Viết đúng chữ *X* hoa và câu ứng dụng.
4. Tìm được từ ngữ chỉ hoạt động; đặt được câu bày tỏ sự ngạc nhiên, vui mừng.
5. Chọn được một bức tranh về cảnh đẹp thiên nhiên và nói được về bức tranh đó.

II. PHƯƠNG TIỆN DẠY HỌC

- Bảng phụ ghi đoạn từ *Cả hai reo lên* đến *bữa cơm chiều mẹ nấu quá*.
- Mẫu chữ viết hoa *X*.
- Bức tranh về cảnh đẹp thiên nhiên (tác phẩm của HS).

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

TIẾT 1, 2

A. Khởi động

- HS nghe GV giới thiệu tên chủ điểm và nêu cách hiểu hoặc suy nghĩ của mình về tên chủ điểm *Sắc màu quê hương*.
- HS hoạt động nhóm đôi hoặc nhóm nhỏ, nói với bạn về cảnh đẹp nơi mình sống (đó là cảnh gì, cảnh có gì đẹp, cảm xúc,...).
- HS nghe GV giới thiệu bài mới, quan sát GV ghi tên bài đọc mới *Quê mình đẹp nhất*.
- HS đọc tên bài kết hợp với quan sát tranh minh hoạ để phán đoán nội dung bài đọc: nhân vật, lời nói, hành động của các nhân vật,...

B. Khám phá và luyện tập

1. Đọc

1.1. Luyện đọc thành tiếng

– HS nghe GV đọc mẫu (Gợi ý: đọc với giọng kể thông thả, phân biệt được lời của các nhân vật và lời người dẫn chuyện, nhấn giọng ở những từ ngữ chỉ hoạt động và cảm xúc của 2 bạn nhỏ).

– HS nghe GV hướng dẫn đọc và luyện đọc một số từ khó: *ngỡ, công, sóng vỗ, sụt sùi...*; hướng dẫn cách ngắt nghỉ và luyện đọc một số câu dài: *Trong giấc mơ,/ Nguyên thấy mình và Thảo/ tình cờ gặp đám mây đang nằm ngủ /trên đỉnh núi.// Hai bạn nhẹ nhàng leo lên/ và ngỡ rằng đám mây sẽ công mình/ lên trời.//...*

– HS đọc thành tiếng câu, đoạn, bài đọc trong nhóm nhỏ và trước lớp.

1.2. Luyện đọc hiểu

– HS giải thích nghĩa của một số từ khó, VD: *sụt sùi* (khóc, có tiếng nhỏ kéo dài, về ngâm ngùi),...

– HS đọc thầm lại bài đọc, thảo luận theo cặp/ nhóm nhỏ để trả lời câu hỏi trong SHS.

– HS nêu nội dung bài đọc: *Tình yêu quê hương của hai bạn nhỏ.*

– HS liên hệ bản thân: *Yêu quý quê hương.*

1.3. Luyện đọc lại

– HS nêu cách hiểu của em về nội dung bài. Từ đó, bước đầu xác định được giọng đọc toàn bài và một số từ ngữ cần nhấn giọng.

– HS nghe GV đọc đoạn từ *Cả hai reo lên đến bữa cơm chiều mẹ nấu quá.*

– HS luyện đọc trong nhóm nhỏ, trước lớp đoạn từ *Cả hai reo lên đến bữa cơm chiều mẹ nấu quá.*

– HS khá, giỏi đọc cả bài.

1.4. Luyện tập mở rộng

– HS xác định yêu cầu của hoạt động *Cùng sáng tạo – Lời hay ý đẹp.*

– HS chia nhóm, đóng vai nhân vật Nguyên và Thảo nói lời cảm ơn; chị gió và đại bàng đáp lời cảm ơn.

– HS nghe một vài nhóm trình bày trước lớp và nghe GV nhận xét.

TIẾT 3, 4

2. Viết

2.1. Luyện viết chữ X hoa

– HS quan sát mẫu chữ X hoa, xác định chiều cao, độ rộng, cấu tạo nét chữ của con chữ X hoa.

– HS quan sát GV viết mẫu và nêu quy trình viết chữ X hoa.

- HS viết chữ *X* hoa vào bảng con.
- HS tô và viết chữ *X* hoa vào VTV.

2.2. Luyện viết câu ứng dụng

- HS đọc và tìm hiểu nghĩa của câu ứng dụng *Xuân về hoa nở*.
- HS nghe GV nhắc lại quy trình viết chữ *X* hoa và cách nối nét từ chữ *X* hoa sang chữ *u*.
- HS quan sát cách GV viết chữ *Xuân*.
- HS viết chữ *Xuân* và câu ứng dụng *Xuân về hoa nở* vào VTV.

2.3. Luyện viết thêm

- HS đọc và tìm hiểu nghĩa của câu thơ:

*Xuân về cánh én lượn bay
Trăm hoa đua nở ngất ngây lòng người.
Đỗ Lan*

- HS viết chữ *X* hoa, chữ *Xuân* và câu thơ vào VTV.

2.4. Đánh giá bài viết

- HS tự đánh giá phần viết của mình và của bạn.
- HS nghe bạn và GV nhận xét một số bài viết.

3. Luyện từ

- HS xác định yêu cầu của BT 3.
- HS đọc đoạn văn, chơi tiếp sức tìm các từ ngữ chỉ con vật và hoạt động tương ứng trong đoạn văn.
- HS tìm câu bày tỏ cảm xúc ngạc nhiên, vui mừng trong đoạn văn; chia sẻ kết quả trong nhóm đôi/ nhóm nhỏ.
- HS tìm thêm một số từ chỉ người, vật và từ ngữ chỉ hoạt động của người, vật.
- HS nghe bạn và GV nhận xét.

4. Luyện câu

- HS xác định yêu cầu của BT 4.
- HS đặt câu theo yêu cầu BT trong nhóm đôi.
- HS chơi trò chơi đóng vai, nói câu bày tỏ cảm xúc ngạc nhiên, vui mừng.
- HS nghe bạn và GV nhận xét.
- HS viết câu vừa nói vào VBT.

C. Vận dụng

- HS xác định yêu cầu của hoạt động: *Chọn một bức tranh về cảnh đẹp thiên nhiên và nói về bức tranh đó.*

- HS thực hiện hoạt động theo nhóm nhỏ.
- 1 – 2 HS nói trước lớp.
- HS nghe bạn và GV nhận xét.